

Bản án số: 183/2017/DS-PT

Ngày: 14 - 12 - 2017

“V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũ.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Khánh Hùng

2. Ông Mai Thiện Kế

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 165/2017/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 37/2017/DS-ST, ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 259/2017/QĐ-PT ngày 16 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Việt L.

Địa chỉ: ấp X, xã V, huyện T, tỉnh S.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Bửu Thịnh Đ.

Địa chỉ: khóm K, phường P, thành phố S, tỉnh S (theo văn bản ủy quyền ngày 10/7/2017, ông Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: 2.1. Ông Lê Thanh L1, sinh năm 1971 (Có mặt).

2.2. Bà Võ Thị N, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện T, tỉnh S.

3. Người kháng cáo: Ông Lê Thanh L1 và bà Võ Thị N (bị đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ kiện được tóm tắt như sau:

1. Nguyên đơn ông Lê Việt L trình bày:

Ông Lê Việt L có kinh doanh mua bán thức ăn nuôi heo nên vào năm 2015-2016, các bị đơn L1 và N có mua thức ăn nuôi heo trong phạm vi hộ gia đình. Việc mua bán thức ăn được hai bên thỏa thuận bằng miệng không có lập văn bản, các bị đơn sẽ thanh toán tiền mua thức ăn nuôi heo cho nguyên đơn vào mỗi đợt xuất

chuồng bán heo. Sau vài đợt nuôi heo, đến ngày 22/12/2016 tất toán lại, các bị đơn còn nợ tiền mua thức ăn nuôi heo của nguyên đơn tổng cộng 141.780.000 đồng.

Nguyên đơn nhiều lần yêu cầu các bị đơn trả nợ, các bị đơn hứa trả nhưng không trả. Nguyên đơn Lê Việt L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc các bị đơn Lê Thanh L1 và Võ Thị N liên đới trả tiền thức ăn nuôi heo còn nợ là 141.780.000 đồng và lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật từ ngày 15/6/2017 cho đến khi trả hết nợ.

2. Bị đơn ông Lê Thanh L1 và bà Võ Thị N trình bày:

Ông L1 và bà N thừa nhận có mua thức ăn chăn nuôi heo của nguyên đơn và có thiếu nợ nguyên đơn là 141.780.000 đồng. Các bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn nhưng xin trả dần trong hai năm.

* Sự việc được Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết:

Tại bản án sơ thẩm số: 37/2017/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017, đã quyết định: Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430; khoản 1 Điều 440; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 362/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Vắng mặt các bị đơn Lê Thanh L1 và Võ Thị N.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Việt L.

Buộc các bị đơn Lê Thanh L1, Võ Thị N liên đới trả tiền mua bán thức ăn chăn nuôi heo còn nợ là 145.781.000 đồng (Một trăm bốn lăm triệu bảy trăm tám mươi một ngàn đồng) cho nguyên đơn Lê Việt L (bị đơn L1 trả 72.890.500 đồng, bị đơn N trả 72.890.500 đồng).

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

* Ngày 10/10/2017, các bị đơn Lê Thanh L1 và Võ Thị N cùng có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết số tiền mà ông, bà nợ của nguyên đơn là 141.700.000 đồng chứ không phải là 145.781.000 đồng. Ngoài ra, các bị đơn yêu cầu được trả nợ cho nguyên đơn thành 04 kỳ trong vòng 02 năm và không tính lãi suất.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và không rút đơn khởi kiện; các bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm; đồng thời, phát biểu quan điểm về nội

dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[I] Về tố tụng:

Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo của các bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên kháng cáo hợp lệ và đúng theo luật định.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[II] Về nội dung:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, giữa nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các bị đơn đều thống nhất với nhau về việc giao kết và thực hiện hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi heo. Ông Lê Thanh L1 và bà Võ Thị N thừa nhận số tiền mua thức ăn còn nợ của ông Lê Việt L là 141.780.000 đồng đúng như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc thừa nhận nợ của bị đơn là sự thật không cần phải chứng minh.

Các bị đơn thống nhất trả số tiền còn nợ cho nguyên đơn nhưng kháng cáo không đồng ý trả số tiền lãi 4.001.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao kết và thực hiện hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi giữa ông Lê Việt L và ông Lê Thanh L1, bà Võ Thị N được các bên xác nhận dựa trên sự tự nguyện, phù hợp với tập quán của địa phương. Sau khi xuất bán heo thì phía ông L1, bà N phải có nghĩa vụ trả tiền cho ông L. Nay các bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho nguyên đơn thì bên cạnh nghĩa vụ trả tiền, các bị đơn phải có nghĩa vụ trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Phần tiền lãi được tính kể từ ngày các bị đơn cam kết trả nợ 15/6/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm 27/9/2017 với mức lãi suất 10%/năm, tổng cộng 4.001.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Kháng cáo của các bị đơn về phần lãi suất là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn yêu cầu được trả nợ vào 04 lần trong thời gian 02 năm, yêu cầu này không được phía nguyên đơn chấp nhận. Trong trường hợp không có thỏa thuận khác thì khi đến hạn, người có nghĩa vụ phải có trách nhiệm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ dân sự đó. Việc xem xét khả năng, điều kiện trả nợ không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án mà các bên có thể yêu cầu hoặc thỏa thuận giải quyết tại giai đoạn thi hành án. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của các bị đơn về phần này không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, nhận thấy kháng cáo của các bị đơn là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3.1] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn và áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[3.2] Do kháng cáo không được chấp nhận và bản án sơ thẩm được giữ nguyên nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị đơn Lê Thanh L1 và Võ Thị N.

2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 37/2017/DS-ST, ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, như sau:

Buộc các bị đơn Lê Thanh L1, Võ Thị N liên đới trả tiền mua bán thức ăn chăn nuôi heo còn nợ là 145.781.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi một ngàn đồng) cho nguyên đơn Lê Việt L (bị đơn L1 trả 72.890.500 đồng, bị đơn N trả 72.890.500 đồng).

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Các phần khác được nêu trong phần quyết định của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Lê Thanh L1 và Võ Thị N mỗi người phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà mỗi người đã nộp 300.000 đồng theo các biên lai thu số 0006071, 0006072 ngày 10/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

5. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: TDS-HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dũ